

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Chẩn đoán Y khoa kỹ thuật cao Thiện Nhân.
2. Địa chỉ: 276-278 - 280, Đồng Đa, P Hải Châu, TP Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7h00 đến 19h00, từ Thứ 2 đến Chủ Nhật.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ¹	Vị trí chuyên môn ²	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ³	Ghi chú ⁴
1	Ngô Đức Hải	001509/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Phụ trách chuyên môn phòng khám, Trưởng PK Ngoại; BS CK Ngoại	Không có	
2	Võ Thị Diễm	000177/QNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản, siêu âm sản phụ khoa	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Sản phụ khoa; BS chuyên khoa Sản	Không có	
3	Lê Thị Kim Cúc	0008219/BYT-CCHN	KB, CB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng phòng CĐHA; BS CK chẩn đoán hình ảnh	Không có	
4	Nguyễn Văn Mỹ	003564/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Siêu âm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS CK siêu âm	Không có	
5	Phạm Thị Diễm Thúy	0005110/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS CK chẩn đoán hình ảnh	Không có	
6	Nguyễn Thị Tường Vi	004022/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi; siêu âm tim	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Nhi; Phụ trách bộ phận Tiêm chủng; BS chuyên khoa Nhi, Siêu âm tim	Không có	
7	Phan Công Long	001496/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Phó GD phụ trách chuyên môn; Trưởng PK Nội; Phụ trách Phòng Cấp cứu; BS chuyên khoa Nội.	Không có	
8	Trần Quỳnh Thi	001039/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần, Nội tổng hợp	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng phòng khám Tâm thần; Bác sĩ chuyên khoa Tâm thần	Không có	
9	Trần Quang Sỹ	0005095/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS chuyên khoa Nội	Không có	
10	Phạm Thị Vy	000083/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không có	
11	Võ Thị Quỳnh Như	001375/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Không có	



12	Nguyễn Lê Hoàng Trâm	007370/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS chuyên khoa Nội	Không có	
13	Nguyễn Ái Linh	008327/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS CK chẩn đoán hình ảnh	Không có	
14	Trần Thị Hoài Thương	006216/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	BS CK chẩn đoán hình ảnh	Không có	
15	Trần Thị Tuyền	010013/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Nữ hộ sinh	Không có	
16	Mã Thị Thanh Trà	007513/ĐNA-CCHN	Nữ hộ sinh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Nữ hộ sinh	Không có	
17	Võ Thị Diễm My	0005264/GL-CCHN	Nữ hộ sinh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Nữ hộ sinh	Không có	
18	Nguyễn Hà Giang	007785/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
19	Lương Thị Hằng	007399/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
20	Lê Thị Thu Hà	000803/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
21	Nguyễn Thanh Diệu Thảo	007582/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
22	Nguyễn Thị Hồng Nhung	002139/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
23	Đặng Thị Tuyết Nhung	0005604/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
24	Nguyễn Thị Kiều Anh	008984/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
25	Nguyễn Thị Thu Hằng	0002188/QB-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
26	Trần Thị Thuý Vương	008396/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
27	Trần Mộng Thư	008344/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
28	Võ Thị Nghĩa	007005/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
29	Nguyễn Thị Hải Yến	006255/HT-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
30	Trần Thị Phương Nga	006934/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
31	Võ Văn Hải	0005522/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
32	Nguyễn Thị Thuyền	008361/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
33	Nguyễn Thị Tường Vân	008973/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
34	Nguyễn Thị Sen	007161/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xquang	Không có	
35	Nguyễn Hoàng Giang Tân	004818/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV chẩn đoán hình ảnh	Không có	
36	Lê Văn Thành	000812/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV chẩn đoán hình ảnh	Không có	
37	Đỗ Thiên Tường	004039/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xquang	Không có	
38	Nguyễn Thị Trúc Chi	005725/BĐ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng phòng Xét nghiệm; Bác sĩ xét nghiệm	Không có	
39	Lý Đắc Thông	007485/ĐNA-CCHN	thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV xét nghiệm	Không có	
40	Văn Thị Quý	006172/ĐNA-CCHN	thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV xét nghiệm	Không có	
41	Lê Văn Thịnh	009615/ĐNA-	thực hiện kỹ thuật	Từ 7h00 đến 19h00,		Không có	

H. VI
JNG
AN Đ
KHO
HUAT
N N
K.D: 0

		CCHN	chuyên môn về xét nghiệm	7 ngày /tuần	KTV xét nghiệm		
42	Hồ Đắc Tuấn	000229/TTH-GPHN	thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV Xét nghiệm	Không có	
43	Trịnh Thị Yến Luy	000381/ĐNA-CCHN	Gây mê hồi sức	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV gây mê	Không có	
44	Nguyễn Gia Hồng Vân	009235/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Mắt; Bác sĩ chuyên khoa Mắt	Không có	
45	Trần Xuân Diễm Chi	0009669/ĐNA-CCHN; 699/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Da liễu; Bác sĩ chuyên khoa Da liễu	Không có	
46	Tôn Thất Việt Hùng	000655/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa Nội; CV phiên dịch	Không có	
47	Võ Hoàn Nhân	006865/QNA-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng phòng Gây mê hồi sức; Bác sĩ Gây mê hồi sức	Không có	
48	Trần Văn Hưng	0005544/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng BP Nội soi tiêu hóa; Bác sĩ Nội soi tiêu hóa	Không có	
49	Võ Thị Thúy Hằng	009413/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
50	Lê Thị Hồng Nhung	012967/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
51	Ngô Thị Sương	007817/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
52	Lưu Thị Thủy	007617/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Điều dưỡng	Không có	
53	Tạ Thị Minh Phượng	006319/ĐNA-CCHN	Chuyên khoa Giải phẫu bệnh	Từ 11h30-13h00, 17h30-19h00 từ thứ 2- thứ 6. Từ 7h00-19h00, thứ 7, CN	Bác sĩ giải phẫu bệnh	7h00-11h30, 13h00-17h00 từ thứ 2- thứ 6. BV Sản Nhi	
54	Văn Thị Thu Nguyệt	000945/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 11h30-13h00, 17h30-19h00 từ thứ 2- thứ 6. Từ 7h00-19h00, thứ 7, CN	Bác sĩ chuyên khoa Nội	Từ 7h00-11h30, 13h00 - 17h00; BV Mắt Sài Gòn – Đà Nẵng	
55	Lê Hoàng Chánh Trung	000088/QT-GPHN	Chuyên khoa tạo hình thẩm mỹ	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng phòng khám thẩm mỹ; Bác sĩ tạo hình thẩm mỹ	Không có	
56	Nguyễn Ngọc Thiện	007381/QNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản, siêu âm sản phụ khoa	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ chuyên khoa Sản	Không có	
57	Nguyễn Hữu Mạnh	001902/ĐNA-CCHN	KB,CB chuyên khoa nội, giải phẫu bệnh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Phụ trách Giải phẫu bệnh; BS giải phẫu bệnh	PK Bác sĩ Mạnh từ 19h30- 20h30	
58	Nguyễn Ngọc Hoàng Hải	000273/QB-GPHN	Răng hàm mặt	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Bác sĩ Răng hàm mặt	Không có	
59	Lê Thị Ngọc Trinh	000744/ĐNA-GPHN	Hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Không có	
60	Phan Thị Thục Oanh	000913/ĐNA-CCHN	Hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Không có	

N 7
 AM
 AN
 4
 CAC
 AN
 1001

61	Trần Thị Thùy Trang	057209/HCM-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV xét nghiệm	Không có	
62	Nguyễn Thủy Tiên	000874/ĐNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV xét nghiệm	Không có	
63	Phan Thị Như Quỳnh	000/QT-GPHN	Hình ảnh y học	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	KTV hình ảnh	Không có	
64	Đỗ Thu Thủy	000521/ĐNA-CCHN	KB, CB chuyên khoa tai mũi họng	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Tai mũi họng, BS chuyên khoa Tai mũi họng	PK Tai mũi họng Bs Đỗ Thu Thủy từ 19h30- 20h30	
65	Lê Tiến Thi	009344/ĐNA-CCHN	Kb, CB chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Trưởng PK Răng hàm mặt; BS Răng hàm mặt	Không có	Bổ sung
66	Phạm Thị Thùy Trâm	006436/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	Từ 7h00 đến 19h00, 7 ngày /tuần	Hộ sinh	Không có	Bổ sung

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 01 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



ThS. BS Ngô Đức Hải





CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN

THIỆN NHÂN ĐÀ NẴNG

Số: 04/2026/HĐLĐ - TNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 01 năm 2026

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Chúng tôi, một bên là: CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THIỆN NHÂN ĐÀ NẴNG

Địa chỉ : 276 - 278 - 280 Đồng Đa, P. Hải Châu, TP Đà Nẵng

Người đại diện : **Ông NGÔ ĐỨC HẢI** Chức vụ: Tổng Giám đốc

Quốc tịch : Việt Nam

Điện thoại : 0964.64.1111

Sau đây gọi là “Người sử dụng lao động”

Và một bên là : Bà Phạm Thị Thùy Trâm

Quốc tịch : Việt Nam

Sinh ngày : 24/08/1995

Địa chỉ thường trú: 48/22 Lê Độ, P Thanh Khê, TP Đà Nẵng

Số CMND/CCCD: 048195002346 Cấp ngày: 09/05/2021 Tại: Cục CS QLHC về TTXH

Sau đây được gọi tắt là “Người lao động”

Hai bên thoả thuận ký kết Hợp đồng Lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn, công việc và địa điểm làm việc:

Thời hạn: Hợp đồng xác định thời hạn 12 tháng từ ngày 03/01/2026 đến ngày 02/01/2027

Bộ phận công tác: Phòng khám Sản phụ khoa

Chức danh chuyên môn: Điều dưỡng

Công việc phải làm: theo bảng Mô tả công việc đính kèm

Địa điểm làm việc: Công Ty Cổ Phần Bệnh Viện Thiện Nhân Đà Nẵng số 276 - 278 - 280 Đồng Đa, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: làm việc theo giờ hành chính, trực gác, ca kíp
 - + Hành chính: 8 giờ/ngày
 - + Ca kíp: làm việc theo ca kíp do Công ty và bộ phận sắp xếp để đảm bảo thời gian hoạt động của Công ty nhưng vẫn đảm bảo đúng quy định của Pháp luật lao động và Luật ngành nghề.
- Thời giờ nghỉ ngơi :
 - + Nghỉ hàng tuần, ra trực: theo quy định của luật lao động và quy định của BHYT hiện hành.
 - + Nghỉ phép năm, nghỉ lễ tết, nghỉ việc riêng hưởng nguyên lương: theo quy định pháp luật lao động hiện hành.
 - + Nghỉ việc riêng không hưởng lương: theo Nội quy, quy định của Công ty.
- Thiết bị và công cụ làm việc sẽ được Công ty cấp phát tùy theo nhu cầu của công việc và chế độ chung của Công ty áp dụng tại từng thời điểm.
- Điều kiện an toàn và vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật hiện hành.



Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Quyền lợi:

- Phương tiện đi lại, làm việc: Cá nhân tự túc.
- Mức lương chính hoặc tiền công: **5.100.000 VND/tháng**.
- Phụ cấp trực: theo quy định của Công ty và quy định ngành nghề
- Phụ cấp ngành nghề, hiệu suất công việc, ... (nếu có): Theo đánh giá của quản lý và quy định riêng của Công ty ở từng thời điểm
- Lương hiệu quả (nếu có): Theo quy định của Công ty.
- Công tác phí: theo quy định, quy chế của công ty.
- Hình thức trả lương: Tiền mặt hoặc chuyển khoản
- Được trả lương: vào khoảng thời gian từ ngày 05 đến ngày 10 tây của tháng kế tiếp.
- Tiền thưởng: Theo các quy định chung của Công ty áp dụng tại từng thời điểm.
- Chế độ nâng lương: Theo các quy định chung của Công ty áp dụng tại từng thời điểm.
- Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm Y tế: Theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành;
- Chế độ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề: Theo quy định của Công ty và yêu cầu của công việc.
- Những thoả thuận khác: Ngoài lương, người lao động cũng có thể được Công ty hỗ trợ các khoản chi phí khác tùy theo quy định của công ty áp dụng tại từng thời điểm và các khoản chi phí này có thể thay đổi tùy theo tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.



2. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những cam kết trong hợp đồng lao động.
- Hoàn thành những công việc được giao với hiệu quả cao nhất theo sự phân công, điều hành của người có thẩm quyền trong quá trình làm việc tại Công ty.
- Chấp hành mệnh lệnh quản lý của các cán bộ quản lý Công ty.
- Chấp nhận đi công tác, đi đào tạo khi có yêu cầu.
- Nắm rõ và chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, văn hóa công ty, nội quy lao động và các chủ trương, chính sách của Công ty.
- Tham dự đầy đủ, nhiệt tình các buổi huấn luyện, đào tạo, hội thảo, ... do Bộ phận hoặc Công ty tổ chức.
- Bảo vệ tài sản và bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, sở hữu trí tuệ của công ty theo Cam kết đã ký với Công ty.
- Bồi thường vi phạm và thiệt hại vật chất trên cơ sở các thiệt hại thực tế mà Công ty phải gánh chịu do hành vi vi phạm của mình.
- Thông qua Công ty thực hiện các nghĩa vụ cá nhân với Nhà Nước như: Bảo hiểm bắt buộc, công đoàn, thuế thu nhập cá nhân, ...

Điều 4: Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm cho người lao động và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể (nếu có).

- Thực hiện các khoản thuế, phí liên quan đến người lao động theo quy định pháp luật hiện hành cho cơ quan Nhà Nước (Bảo hiểm bắt buộc, ...)


2. **Quyền hạn:**

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng lao động, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc bố trí công việc, điều chuyển công việc, tạm ngừng việc.
- Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động tập thể (nếu có) và nội quy lao động của Công ty.
- Có quyền đòi bồi thường, khiếu nại với cơ quan liên đới để bảo vệ quyền lợi của mình nếu Người lao động vi phạm Pháp luật hay các điều khoản của hợp đồng lao động.

Điều 5: Điều khoản chung

- Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng Lao động này thì áp dụng qui định của thỏa ước tập thể, Nội Quy Công ty, trường hợp chưa có thỏa ước tập thể và Nội Quy Công ty thì áp dụng quy định của pháp luật lao động.
- Hợp đồng này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thỏa thuận của các bên và việc sửa đổi hoặc bổ sung phải được lập thành văn bản và có chữ ký của các bên. Khi hai bên ký kết Phụ lục Hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.
- Hợp đồng lao động này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản và là căn cứ để giải quyết khi phát sinh tranh chấp lao động.

Người lao động
(Ký tên)


Phạm Thị Thùy Trâm

Người sử dụng lao động
(Ký tên, đóng dấu)


ThS. BS NGÔ ĐỨC HẢI

UBND TP ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 006436 /ĐNA - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
 - Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27/ 9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
 - Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
 - Căn cứ Thông tư số 41/2015/TT - BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **PHẠM THỊ THÙY TRÂM**

Ngày, tháng, năm sinh: 24/8/1995

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: 201744315

Ngày cấp: 04/5/2013

Nơi cấp: Đà Nẵng

Chỗ ở hiện nay: 421/2 Lê Duẩn, Phường Thạc Gián, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Hộ sinh viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: theo Thông tư liên tịch

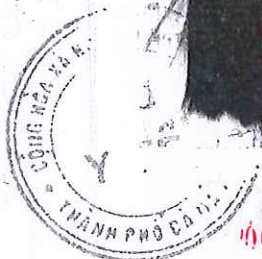
số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề

liên tịch hộ sinh

Thời gian hành nghề liên tục đến thời điểm cấp CCHN: 09 tháng

TU. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG



Trần Viết Trí

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 12 năm 2016

GIÁM ĐỐC



Ngô Thị Kim Yến

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

RECTOR OF
DONG A UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

NURSING

Major: NURSING OF OBSTETRICS AND GYNAECOLOGY

Upon: *Ms. Pham Thi Thuy Tram*

Date of birth: 24 August, 1995

Degree classification: Very good

Danang, 26 July, 2022



TU. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG

PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH (TƯ)

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH.
Số chứng thực: 02...899496 SCT/BS
Ngày 10-11-2025

Trần Viết Tài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG A

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

ĐIỀU DƯỠNG

Chuyên ngành: ĐIỀU DƯỠNG SẢN PHỤ KHOA

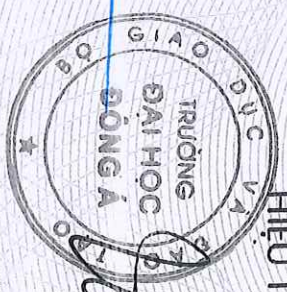
Cho: *Bà Pham Thi Thuy Tram*

Ngày sinh: 24/8/1995

Hạng tốt nghiệp: Giỏi

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 7 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Số hiệu: 0002466

Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 2022_01585/DD

TS. NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO

Reg. No: 2022_01585/DD

SỞ Y TẾ ĐÀ NẴNG
Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Đà Nẵng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 157/2025/GXNHN

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 10 năm 2025

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Đà Nẵng xác nhận:

Ông/bà: PHẠM THỊ THÙY TRÂM

Địa chỉ cư trú: 48/22 Lê Độ, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu³:
048195002346

Ngày cấp: 09/05/2021

Nơi cấp: Cục Trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Văn bằng chuyên môn: Cử nhân điều dưỡng sản phụ khoa

Năm tốt nghiệp: 2022

Số giấy phép hành nghề: 006436/ĐNA-CCHN

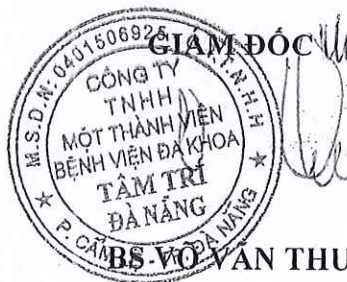
Đã hành nghề với phạm vi: theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh tại Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng kết quả như sau:

- Thời gian hành nghề: từ ngày 26/09/2022 đến ngày 01/09/2024.
- Năng lực chuyên môn: Khả năng thực hiện tốt chuyên môn của nữ hộ sinh.
- Đạo đức nghề nghiệp: Giao tiếp, ứng xử tốt với đồng nghiệp và người bệnh.

Ngày 14-11-2025



CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Thanh Hà





**CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN
THIỆN NHÂN ĐÀ NẴNG**
Số: 05/2026/HĐLĐ - TNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 01 năm 2026

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Chúng tôi, một bên là: CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THIỆN NHÂN ĐÀ NẴNG

Địa chỉ : 276 - 278 - 280 Đồng Đa, P. Hải Châu, TP Đà Nẵng
Người đại diện : **Ông NGÔ ĐỨC HẢI** Chức vụ: Tổng Giám đốc
Quốc tịch : Việt Nam
Điện thoại : 0964.64.1111

Sau đây gọi là “Người sử dụng lao động”

Và một bên là : Ông LÊ TIẾN THI

Quốc tịch : Việt Nam
Sinh ngày : 18/01/1985

CCCD/CMND số : 048095004062 Cấp ngày: 2/08/2022 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú : Tổ 11, P Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

Chỗ ở hiện tại : Tổ 11, P Thanh Khê, TP Đà Nẵng

Sau đây được gọi tắt là “Người lao động”

Hai bên thoả thuận ký kết Hợp đồng Lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn, công việc và địa điểm làm việc:

Thời hạn: Hợp đồng xác định thời hạn 12 tháng từ ngày 10/01/2026 đến ngày 09/01/2027

Bộ phận công tác: Phòng khám Răng hàm mặt

Chức danh chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt

Công việc phải làm: theo bảng Mô tả công việc đính kèm

Địa điểm làm việc: Công Ty Cổ Phần Bệnh Viện Thiện Nhân Đà Nẵng số 276 - 278 - 280 Đồng Đa, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: làm việc theo giờ hành chính, trực gác, ca kíp
 - + Hành chính: 8 giờ/ngày
 - + Ca kíp: làm việc theo ca kíp do Công ty và bộ phận sắp xếp để đảm bảo thời gian hoạt động của Công ty nhưng vẫn đảm bảo đúng quy định của Pháp luật lao động và Luật ngành nghề.
- Thời giờ nghỉ ngơi :
 - + Nghỉ hàng tuần, ra trực: theo quy định của pháp luật lao động và quy định của BHYT hiện hành.
 - + Nghỉ phép năm, nghỉ lễ tết, nghỉ việc riêng hưởng nguyên lương: theo quy định pháp luật lao động hiện hành.
 - + Nghỉ việc riêng không hưởng lương: theo Nội quy, quy định của Công ty.
- Thiết bị và công cụ làm việc sẽ được Công ty cấp phát tùy theo nhu cầu của công việc và chế độ chung của Công ty áp dụng tại từng thời điểm.
- Điều kiện an toàn và vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Quyền lợi:

- Phương tiện đi lại, làm việc: Cá nhân tự túc.
- Mức lương chính hoặc tiền công: **6.500.000 VND/tháng**.
- Phụ cấp trực: theo quy định của Công ty và quy định ngành nghề
- Phụ cấp ngành nghề, hiệu suất công việc, ... (nếu có): Theo đánh giá của quản lý và quy định riêng của Công ty ở từng thời điểm
- Lương hiệu quả (nếu có): Theo quy định của Công ty.
- Công tác phí: theo quy định, quy chế của công ty.
- Hình thức trả lương: Tiền mặt hoặc chuyển khoản
- Được trả lương: vào khoảng thời gian từ ngày 05 đến ngày 10 tây của tháng kế tiếp.
- Tiền thưởng: Theo các quy định chung của Công ty áp dụng tại từng thời điểm.
- Chế độ nâng lương: Theo các quy định chung của Công ty áp dụng tại từng thời điểm.
- Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm Y tế: Theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành;
- Chế độ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề: Theo quy định của Công ty và yêu cầu của công việc.
- Những thoả thuận khác: Ngoài lương, người lao động cũng có thể được Công ty hỗ trợ các khoản chi phí khác tùy theo quy định của công ty áp dụng tại từng thời điểm và các khoản chi phí này có thể thay đổi tùy theo tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những cam kết trong hợp đồng lao động.
- Hoàn thành những công việc được giao với hiệu quả cao nhất theo sự phân công, điều hành của người có thẩm quyền trong quá trình làm việc tại Công ty.
- Chấp hành mệnh lệnh quản lý của các cán bộ quản lý Công ty.
- Chấp nhận đi công tác, đi đào tạo khi có yêu cầu.
- Nắm rõ và chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, văn hóa công ty, nội quy lao động và các chủ trương, chính sách của Công ty.
- Tham dự đầy đủ, nhiệt tình các buổi huấn luyện, đào tạo, hội thảo, ... do Bộ phận hoặc Công ty tổ chức.
- Bảo vệ tài sản và bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, sở hữu trí tuệ của công ty theo Cam kết đã ký với Công ty.
- Bồi thường vi phạm và thiệt hại vật chất trên cơ sở các thiệt hại thực tế mà Công ty phải gánh chịu do hành vi vi phạm của mình.
- Thông qua Công ty thực hiện các nghĩa vụ cá nhân với Nhà Nước như: Bảo hiểm bắt buộc, công đoàn, thuế thu nhập cá nhân, ...

Điều 4: Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm cho người lao động và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể (nếu có).



- Thực hiện các khoản thuế, phí liên quan đến người lao động theo quy định pháp luật hiện hành cho cơ quan Nhà Nước (Bảo hiểm bắt buộc, ...)

2. **Quyền hạn:**

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng lao động, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc bố trí công việc, điều chuyển công việc, tạm ngừng việc.
- Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động tập thể (nếu có) và nội quy lao động của Công ty.
- Có quyền đòi bồi thường, khiếu nại với cơ quan liên đới để bảo vệ quyền lợi của mình nếu Người lao động vi phạm Pháp luật hay các điều khoản của hợp đồng lao động.

Điều 5: Điều khoản chung

- Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng Lao động này thì áp dụng qui định của thỏa ước tập thể, Nội Quy Công ty, trường hợp chưa có thỏa ước tập thể và Nội Quy Công ty thì áp dụng quy định của pháp luật lao động.
- Hợp đồng này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thỏa thuận của các bên và việc sửa đổi hoặc bổ sung phải được lập thành văn bản và có chữ ký của các bên. Khi hai bên ký kết Phụ lục Hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.
- Hợp đồng lao động này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản và là căn cứ để giải quyết khi phát sinh tranh chấp lao động.

Người lao động

(Ký tên)


LÊ TIÊN THI

Người sử dụng lao động

(Ký tên, đóng dấu)


ThS. BS NGÔ ĐỨC HẢI

BẢN SAO

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

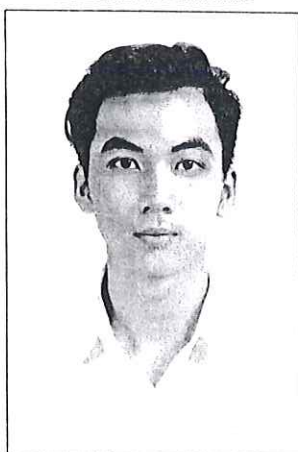
Số: 009344/ĐNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **LÊ TIẾN THI**

Ngày, tháng, năm sinh: 18/01/1995

Giấy chứng minh nhân dân số: 201705866

Ngày cấp: 03/01/2013

Nơi cấp: Công an Đà Nẵng

Địa chỉ cư trú: Tổ 11, Phường Thanh Khê Tây, Quận Thanh Khê,
Thành phố Đà Nẵng

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh chuyên
khoa răng hàm mặt

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 13519/.....quyển số: 33-09-2022/SCT/BS
Ngày: 30-09-2022
TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thanh Nhân

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trương Văn Trình

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

RECTOR

UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY, HUE UNIVERSITY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC, ĐẠI HỌC HUẾ

has conferred

cấp

THE DEGREE OF MASTER
IN ODONTO - STOMATOLOGY

BẰNG THẠC SĨ
RĂNG - HÀM - MẶT

Upon:

LE TIEN THI

LÊ TIẾN THI

Date of birth:

18/01/1995

Ngày sinh :

18/01/1995

Year of graduation:

2022

TU. CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG năm tốt nghiệp:

2022

Given under the seal of

University of Medicine and Pharmacy, Hue University

Thừa Thiên Huế, ngày 23 tháng 12 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Serial number: 0004219

Số hiệu: 0004219

GS.TS. NGUYỄN VŨ QUỐC HUY

Reg. No: 434/CH-2022

Số vào sổ cấp bằng: 434/CH-2022

Nguyễn Thị Giao Thu

CÔNG TY TNHH MEDIC
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA MEDIC
1 BẾN NGHÉ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày 30 tháng 12 năm 2025

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

Công ty trách nhiệm hữu hạn MEDIC xác nhận:

Ông/bà: LÊ TIẾN THI

Ngày, tháng, năm sinh: 18/01/1995

Địa chỉ cư trú: Tổ 11, Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng

Số căn cước công dân: 048095004062

Ngày cấp: 21/8/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ Răng Hàm Mặt; Năm tốt nghiệp: 2019

Số giấy phép hành nghề: 009344/ĐNA-CCHN; Ngày cấp: 20/12/2021

Đã hành nghề với phạm vi: chuyên khoa răng hàm mặt tại phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt thuộc công ty TNHH MEDIC đạt kết quả như sau:

1. Thời gian hành nghề: từ 01/09/2022 đến 30/12/2025.
2. Năng lực chuyên môn: có đủ kiến thức chuyên môn răng hàm mặt, có kỹ năng tốt về các thủ thuật chuyên khoa răng hàm mặt.
3. Đạo đức nghề nghiệp: thực hiện tốt 12 điều y đức, luôn giao tiếp và ứng xử hòa đồng với đồng nghiệp, có quan hệ tốt với bệnh nhân và gia đình người bệnh.

Ngày 12-01-2026



ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH

